

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/ HNGĐ- ST

Ngày: 10 - 11 - 2021

V/v “*Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Thanh Thúy.

Ông Trần Thanh Duy.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Quảng Ngãi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2021/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST- HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Như H, sinh năm 1982. (Có mặt)

Địa chỉ: Q, thôn E, xã R, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Lê L, sinh năm 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn U, xã P, huyện K, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2021, các lời khai, chị Võ Thị Như H trình bày: Chị H và anh Lê L tự nguyện yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện Y, vào ngày 15/10/2019. Trong quá trình chung sống chỉ sau một thời gian ngắn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân trước khi kết hôn hai bên không tìm hiểu nhau kỹ nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, sống không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2021 đến nay. Nay chị Hương yêu cầu được ly hôn với anh Lê L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Võ Gia H1, SN 06/9/2019 hiện nay cháu H1 đang ở với anh L, chị H yêu cầu được nuôi con không yêu cầu

cấp dưỡng nuôi con; nếu anh L yêu cầu được nuôi con chị đồng ý nhưng chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Tại bản trình bày ngày 19 tháng 10 năm 2021 anh Lê L trình bày: Anh L và chị Võ Thị Như H tự nguyện yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện Y, vào ngày 15/10/2019. Sau khi kết hôn anh đi làm ăn tại tỉnh Vũng Tàu, vợ chồng không có mâu thuẫn nên anh L chưa đồng ý ly hôn vì anh không muốn con sống thiếu Cha mẹ.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Võ Gia H1, SN 06/9/2019; nếu ly hôn anh L yêu cầu được nuôi con không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 262 BLTTDS; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị HĐXX tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Như H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Như H với anh Lê L.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao cháu Lê Võ Gia H1, SN 06/9/2019 cho anh Lê L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí DSST: Chị Võ Thị Như H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện K thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy, ngày 15/10/2019, chị Võ Thị Như H và anh Lê L kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện Y theo qui định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình được UBND xã R, huyện Y cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do anh L nghi ngờ chị H ngoại tình với người khác từ đó vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, chị H và anh L đã sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 3/2021 cho đến nay. Tại phiên tòa chị H kiên quyết ly hôn với anh L, anh L đề nghị Hội đồng xét xử chưa chấp nhận yêu cầu ly hôn vì anh muốn con lớn lên vài năm nữa mới ly hôn, Hội đồng xét xử thấy tình cảm giữa chị H và anh L không còn vì trong quá trình chung sống chị H, anh

L không có tiếng nói chung dẫn đến hạnh phúc gia đình không còn, nên Hội đồng xét xử thấy cần cho chị H ly hôn với anh L để hai bên tìm cuộc sống mới theo quy định tại Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Chị H và anh L có một con chung là cháu Lê Võ Gia H1, SN 06/9/2019, hiện đang sống với anh L, chị H và anh L thống nhất giao cháu H1 cho anh L nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời chị H không cấp dưỡng nuôi con đây là sự tự thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Chị Võ Thị Như H được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Theo qui định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị Như H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 260, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Như H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Như H được ly hôn với anh Lê L.

2. Về con chung:

- Chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh L giao con chung cháu Lê Võ Gia H1, SN 06/9/2019, cho anh Lê L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Như H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản trở. Chị H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Võ Thị Như H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001051, ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi
- VKS huyện K;
- Cơ quan THADS huyện K;
- UBND xã R, huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam